

Số: 482/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 17,
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân
ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 17, Hội
đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII.*

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đánh giá, sau một buổi làm việc nghiêm túc, trí tuệ, thẳng thắn và trách nhiệm cao; với tinh thần đổi mới, dân chủ, phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 17 đã thành công tốt đẹp, thu hút được sự quan tâm của cử tri và Nhân dân trong tỉnh

Hội đồng nhân dân tỉnh ghi nhận những nỗ lực, cố gắng và kết quả đạt được của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp. Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành với các giải pháp, cam kết của Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Công Thương tại phiên chất vấn.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện những giải pháp, cam kết, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn; cụ thể:

2.1. Về nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong năm 2024 và những năm tiếp theo

2.1.1. Đối với UBND tỉnh:

Tập trung cao để chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn và thực hiện các dự án đầu tư công; xác định đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công có ý nghĩa quan trọng, là một trong những nhiệm vụ chính trị, trọng tâm cần tập trung ưu tiên hàng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Khẩn trương thực hiện phân bổ và giao chi tiết toàn bộ kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2024 đã được Thủ tướng Chính phủ giao trước ngày 31/12/2023, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc, thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn Luật, các Nghị quyết của Quốc hội.

Chỉ đạo rà soát lại toàn bộ các dự án đầu tư công, nhất là các dự án lớn, quan trọng, đồng thời chỉ đạo kiểm điểm làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của việc giải ngân chậm đối với từng địa phương, đơn vị, chương trình, dự án cụ thể.

Đề ra giải pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, công tác đấu thầu các dự án đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, dự án; kế hoạch giải ngân, nhất là việc thực hiện cam kết của chủ đầu tư đối với tiến độ giải ngân của từng dự án.

Kiên quyết điều chuyển vốn các dự án thực hiện chậm, không đảm bảo yêu cầu theo mốc thời gian giải ngân tỉnh giao; không giao các dự án mới cho các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, các đơn vị có nhiều dự án thực hiện chậm, không đạt yêu cầu.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công; có chế tài xử lý nghiêm khắc đối với các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

2.1.2. Đối với các sở, ngành chức năng:

Các sở, ngành là cơ quan thường trực các Chương trình MTQG: Khẩn trương hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và giám sát UBND cấp huyện, các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các chuyển tiếp có tiến độ chậm. Kịp thời tháo gỡ hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án của các chương trình.

Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải nâng cao chất lượng thẩm định; rút ngắn tối đa thời gian thẩm định dự án, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, báo cáo đánh giá tác động môi trường, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất rừng ngay sau khi nhận được hồ sơ, đề xuất của các chủ đầu tư; đồng thời chủ động hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi để các chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ đúng trình tự, đảm bảo quy định pháp

luật. Kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo, đôn đốc, hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công hằng năm.

Các sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Kho bạc Nhà nước, theo chức năng, nhiệm vụ đề ra các giải pháp cụ thể của ngành; phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện tối đa để các chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án; đồng thời, tham mưu cho UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

2.1.3. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả giải phóng mặt bằng trên địa bàn; thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo hướng chủ động, linh hoạt, làm gọn từng phần, kiểm đếm đến đâu thì thẩm định, phê duyệt, chi trả tới đó; có mặt bằng sạch tới đâu thì triển khai thi công đến đó.

Tăng cường chỉ đạo và tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đôn đốc kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án do cấp huyện làm chủ đầu tư và quản lý; báo cáo cấp trên để được hướng dẫn, xử lý nếu vượt thẩm quyền. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND cấp xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn của cấp xã quản lý.

2.1.4. Đối với các chủ đầu tư:

Quyết liệt, chủ động xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân vốn của các dự án do mình làm chủ đầu tư. Thực hiện nghiêm việc kiểm tra tiến độ thi công thực tế ngoài công trường so với hồ sơ dự thầu, hợp đồng thi công. Yêu cầu nhà thầu phải có văn bản cam kết tiến độ thực hiện đối với từng hạng mục công trình, đảm bảo tiến độ và yêu cầu chất lượng. Gắn trách nhiệm người đứng đầu trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

Đối với các dự án dự kiến khởi công mới, cần chủ động chuẩn bị thật tốt các thủ tục để triển khai thực hiện, giải ngân vốn của dự án ngay sau khi được giao vốn, không để sau khi giao vốn mới bắt đầu triển khai các công việc.

2.2. Về nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp

2.2.1. Đối với UBND tỉnh:

Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tháo gỡ ngay các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các CCN. Sớm ban hành, triển khai và đảm bảo tính đồng bộ của các quy hoạch, như: Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch xây dựng vùng huyện, Quy hoạch phát triển đô thị, Quy hoạch phân khu, Quy hoạch chung xây dựng xã để có cơ sở lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết CCN. Dành quỹ đất cần thiết để xây dựng các CCN; quan tâm cân đối, phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cho các CCN đã được UBND tỉnh quyết định thành lập. Hội đồng thẩm định chuyển đổi đất trồng lúa, đất rừng

sớm tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phương án chuyển mục đích sử dụng đất. Hội đồng xác định giá đất, sớm xác định giá đất làm cơ sở để Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các CCN.

Đẩy nhanh công tác bồi thường, GPMB tái định cư của một số CCN còn vướng mắc. Thực hiện CCHC, giảm thời gian giải quyết các TTHC trong các lĩnh vực hiện nay làm chậm tiến độ đầu tư và đưa vào hoạt động các CCN, như: Quy hoạch chi tiết, đánh giá tác động môi trường, thiết kế cơ sở và dự án đầu tư; phòng cháy chữa cháy, quy hoạch, thủ tục đấu nối giao thông, đường, điện, nước...

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội đồng lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN, trong đó Sở Công Thương là cơ quan chủ trì tham mưu. Lựa chọn được những nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, có kinh nghiệm trong xây dựng các CCN; chủ động tránh lựa chọn những nhà đầu tư thiếu năng lực, đầu tư kinh doanh hạ tầng CCN chỉ với mục đích “giữ đất”, hoặc chuyển nhượng dự án gây khó khăn trong việc xử lý, thu hồi dự án. Kiên quyết thu hồi dự án nếu nhà đầu tư triển khai chậm so với quy định và lựa chọn nhà đầu tư khác.

2.2.2. Đối với các Sở, ngành chức năng:

Theo dõi tiến độ thực hiện của từng CCN đã được thành lập; thường xuyên tổ chức đánh giá trách nhiệm của từng chủ đầu tư, UBND cấp huyện, các sở, ngành có liên quan trong công tác phối hợp thực hiện dự án. Phối hợp với các sở, ngành và địa phương kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN. Tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, thu hồi dự án chậm tiến độ mà nguyên nhân do Chủ đầu tư không đủ năng lực hoặc không tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất phù hợp để xây dựng CCN; sớm phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện để triển khai đầu tư hạ tầng CCN; sớm xác định giá đất làm cơ sở cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các CCN; giảm thời gian phê duyệt đánh giá tác động môi trường.

Sở Xây dựng giảm thời gian thẩm định, trình phê duyệt và phê duyệt theo thẩm quyền các quy hoạch xây dựng. Đảm bảo tính đồng bộ của Quy hoạch xây dựng vùng huyện, Quy hoạch phát triển đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch chung xây dựng xã để có cơ sở lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết CCN, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai xây dựng các CCN.

2.2.3. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện, hỗ trợ chủ đầu tư trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định; thu hút dự án thứ cấp đầu tư vào CCN. Phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cho các cụm CCN đã được UBND tỉnh quyết định thành lập hoặc điều chỉnh; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những khó

khăn, vướng mắc trong triển khai. Tập trung hoàn thành công tác đền bù, GPMB, tái định cư theo tiến độ của CCN đã được UBND tỉnh quy định.

2.2.4. Đối với các chủ đầu tư cụm công nghiệp:

Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN. Kịp thời phản ánh và đề nghị các cơ quan nhà nước giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN.

Đối với các CCN chậm tiến độ nguyên nhân không phải do nhà đầu tư, khẩn trương lập hồ sơ theo quy định, trình UBND tỉnh để quyết định điều chỉnh tiến độ và giải quyết các khó khăn, vướng mắc. Thu hút dự án thứ cấp đầu tư vào CCN, cho nhà đầu tư thứ cấp thuê lại đất; cho thuê lại hạ tầng cần cần thương thảo giá thuê theo đúng quy định của pháp luật, tránh trường hợp giá thuê quá cao nên không doanh nghiệp tiếp cận được. Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện trong việc GPMB, hoàn thiện các thủ tục về đất đai, đầu nối giao thông, điện, nước, xử lý chất thải

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức hữu quan, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đỗ Trọng Hưng